**QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC GẮN LIỀN VỚI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

**ThS. Trần Trung Ngôn**

**Khoa Nhà nước và pháp luật**

**Tóm tắt:** *Trong tiến trình lịch sử cách mạng Việt Nam, mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trải qua các giai đoạn phát triển với nội dung, hình thức và bước đi phù hợp với đặc điểm mỗi thời kỳ. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội không chỉ là lý tưởng, mục tiêu mà còn trở thành động lực mạnh mẽ của cách mạng Việt Nam. Mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, yêu chế độ xã hội tốt đẹp của mọi người dân Việt Nam.*

**Từ khóa:** *Độc lập dân tộc; chủ nghĩa xã hội; công cuộc đổi mới.*

Công cuộc đổi mới Đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo trải qua 35 năm (1986-2021). Dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đã tận dụng thời cơ, thuận lợi, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức, đưa công cuộc đổi mới ngày càng đi vào chiều sâu.

Sau 35 năm, chúng ta có điều kiện nhìn lại toàn diện quá trình đổi mới. Việc đánh giá một cách khách quan, khoa học quá trình phát triển nhận thức của Đảng về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, rút ra những bài học kinh nghiệm thiết thực, tiếp tục bổ sung, phát triển đường lối, đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ hết sức quan trọng, đáp ứng nguyện vọng và sự mong đợi của Nhân dân. Trong đó, quá trình phát triển nhận thức của Đảng về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là hết sức quan trọng đối với quá trình xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày nay, đồng thời kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội cho đến ngày hôm nay.

***Thứ nhất, Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945).***

Trong giai đoạn 1930 – 1945, độc lập dân tộc được xem là nhiệm vụ trọng tâm trước hết, đấu tranh giành độc lập dân tộc là nội dung chủ đạo và được tiến hành theo lập trường của giai cấp vô sản; mục tiêu chủ nghĩa xã hội chưa đặt ra trực tiếp mà là phương hướng tiến lên và để thực hiện mục tiêu đó, trước hết phải tiến hành đấu tranh giành độc lập dân tộc. Đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ này thể hiện trong *Chánh cương vắn tắt* của Đảng được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng xác định rõ con đường tiến lên của cách mạng Việt Nam là “làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”1. Nhiệm vụ của cách mạng đã hàm chứa các nội dung của độc lập dân tộc và phương hướng tiến lên chủ nghĩa xã hội. Trong *Luận cương chính trị* được thông qua tại Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng (10 - 1930) chỉ ra các bước tiến triển của cách mạng Việt Nam là: Trong lúc đầu sẽ là cuộc cách mạng tư sản dân quyền tiếp sau đó sẽ tiếp tục đấu tranh thẳng lên con đường xã hội chủ nghĩa.

Ngay từ khi mới thành lập trong nội bộ Đảng Cộng sản Việt Nam đã có sự nhất trí cao về đường lối độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, song lại không nhất trí về sự chỉ đạo chiến lược đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu và nhiệm vụ cách mạng ruộng đất sẽ được thực hiện từng bước. Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta nhận thức rằng để bảo đảm thắng lợi của cách mạng Việt Nam phải đặt nhiệm vụ giành độc lập dân tộc lên hàng đầu, nhiệm vụ đấu tranh giai cấp sẻ chia ra làm từng bước thích hợp ở từng giai đoạn cụ thể, trong giai đoạn này giải phóng dân tộc được xác định là nhiệm vụ hàng đầu trong cách mạng dân tộc dân chủ.

Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu chính là quan điểm đúng đắn, sáng tạo, là yếu tố xuyên suốt và có ý nghĩa quyết định tới thắng lợi của cách mạng nước ta trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền và đấu tranh giải phóng dân tộc nói chung.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa tuy là phương hướng tiến lên nhưng lại có ảnh hưởng quyết định và tạo ra sức mạnh hùng hậu của cách mạng giải phóng dân tộc. Tính triệt để và sức mạnh của cách mạng giải phóng dân tộc bắt nguồn từ mục tiêu của cách mạng là giải phóng dân tộc kết hợp với từng bước giải phóng giai cấp, tạo tiền đề tiến lên chủ nghĩa xã hội. Tư tưởng đó vừa động viên được tầng lớp trên, vừa động viên được các tầng lớp nhân dân lao động trong cả nước tham gia cuộc chiến đấu giành độc lập dân tộc.

 ***Thứ hai, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn 1945 – 1975***

 Sau khi giành được chính quyền cách mạng trong cả nước, trong hoàn cảnh thù trong, giặc ngoài, mâu thuẫn dân tộc vẫn còn tồn tại gay gắt, Đảng xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta là giải phóng dân tộc, với tinh thần “Tổ quốc trên hết”, “Dân tộc trên hết”. Đối với nhiệm vụ giải phóng giai cấp, cải cách ruộng đất, Đảng chủ trương tiếp tục tiến hành từng bước, sát với tiến trình thực hiện nhiệm vụ chống đế quốc và phục vụ nhiệm vụ chống đế quốc. Đảng đã lãnh đạo nhân dân nhanh chóng xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, chống “giặc đói”, “giặc dốt”, không ngừng nâng cao nội lực cách mạng, là cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài, bảo vệ chế độ, bảo vệ nền độc lập non trẻ, chuẩn bị kháng chiến.

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, Đảng đề ra chủ trương vừa kháng chiến vừa xây dựng chế độ dân chủ mới- chế độ nhân dân làm chủ. Báo cáo chính trị trình bày tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng nêu rõ: “*Về mục đích trước mắt*, Đảng Lao động Việt Nam đoàn kết và lãnh đạo toàn dân kháng chiến cho đến thắng lợi hoàn toàn; tranh lại thống nhất và độc lập hoàn toàn; lãnh đạo toàn dân xây dựng dân chủ mới, xây dựng điều kiện tiến lên chủ nghĩa xã hội”7. Nhiệm vụ xoá bỏ quan hệ sản xuất phong kiến chỉ được đặt ra với yêu cầu thu hẹp bóc lột của giai cấp địa chủ, từng bước thực hành chính sách ruộng đất.

 Ngay trong tiến trình kháng chiến, nhiều tiền đề của chủ nghĩa xã hội được tạo dựng: Công cuộc xây dựng chính quyền mới, chính quyền của dân, do dân, vì dân đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Những yếu tố cơ bản của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa đã được xác lập. Mọi công dân được tự do phát triển sản xuất kinh doanh theo tinh thần của Chủ tịch Hồ Chí Minh là người giàu thì giàu thêm, người khá trở nên giàu, người nghèo trở nên khá. Đảng xây dựng một số xí nghiệp, doanh nghiệp quốc doanh. Tuy còn nhỏ, song thành phần kinh tế này đã góp phần bình ổn vật giá. Lĩnh vực văn hóa đạt nhiều thành tựu nổi bật. Xoá nạn mù chữ trở thành phong trào quần chúng rộng lớn và có ý nghĩa lâu dài. Trong kháng chiến, nhân dân chịu đựng mọi gian khổ nhưng vẫn sống lạc quan, tin tưởng ở Đảng, ở kháng chiến nhất định thắng lợi, đời sống tinh thần phát triển tốt đẹp. Đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính đã thực sự đi vào cuộc sống và trở thành nguyên nhân của mọi thắng lợi.

Ở thời kỳ 1954 - 1975, độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội thể hiện ở đường lối tiến hành đồng thời hai chiến lược cách mạng: cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng giải phóng dân tộc ở miền Nam.

Khi miền Bắc được giải phóng nhưng miền Nam vẫn tiếp tục cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, Đảng ta khẳng định đồng thời tiến hành hai nhiệm vụ cách mạng: tiếp tục hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam và tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Đây là điều chưa có tiền lệ ở Việt Nam khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng.

Ở miền Bắc, chủ nghĩa xã hội không còn là định hướng mà đã trở thành hiện thực. Do nhu cầu cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, đưa miền Bắc đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng ta đã chỉ đạo tiếp tục tiến hành cải cách ruộng đất và giảm tô. Cải cách ruộng đất tuy đạt được những thành tựu cơ bản, quan trọng nhưng đã phạm phải không ít những sai lầm, khuyết điểm. Tuy nhiên, từ năm 1956, Đảng tiến hành sửa chữa sai lầm, khuyết điểm và được nhân dân ủng hộ, tin tưởng, từ đó củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, tạo tiền đề cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất đất nước.

Vì nhân dân cả nước đều có nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước, nên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc là chủ nghĩa xã hội thời chiến mang những nét đặc trưng riêng biệt. Trong quá trình lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, Đảng không chỉ vận dụng quy luật của bản thân chủ nghĩa xã hội mà còn cả quy luật của chiến tranh cách mạng. Động lực phát triển kinh tế không chỉ là sự kết hợp các lợi ích, coi lợi ích Tổ quốc là tối cao với lòng yêu nước nồng nàn của nhân dân, mà còn từ khát vọng xây dựng một xã hội bình đẳng, không có áp bức, bóc lột. Hơn 20 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Bắc đã đạt được nhiều thành tựu lớn cả về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Từ xuất phát điểm rất thấp, phải san sẻ cả nguồn lực và mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng, song miền Bắc đã thể hiện rất rõ tính ưu việt của chế độ mới. Đồng thời, phát huy cao độ tinh thần yêu nước, miền Bắc xã hội chủ nghĩa đã đánh bại hai lần chiến tranh phá hoại rất ác liệt bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ. Chủ nghĩa xã hội miền Bắc đã tạo ra sức mạnh tinh thần cổ vũ mạnh mẽ nhân dân cả nước và sức mạnh vật chất to lớn phục vụ mọi yêu cầu của cuộc chiến tranh giải phóng. Nhờ thành tựu xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Bắc đã thể hiện đầy đủ vai trò quyết định nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Những thành tựu của miền Bắc còn tạo dựng tiền đề quan trọng cho thời kỳ cả nước cùng quá độ lên chủ nghĩa xã hội sau này.

Sức mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta là kết quả của quá trình phát huy cao độ mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phát huy sức mạnh của chế độ mới được khơi dậy trên nền tảng của tinh thần dân tộc và chủ nghĩa yêu nước. Nhân dân cả hai miền Nam – Bắc cùng chung sức, phối hợp đánh thắng đế quốc Mỹ trên cả hai miền đất nước. Miền Nam đã thể hiện đầy đủ nhất, xuất sắc nhất vai trò quyết định trực tiếp đánh đuổi đế quốc Mỹ ra khỏi miền Nam, đồng thời góp phần bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

Dựa vào sức mạnh của chế độ mới được thiết lập ở vùng giải phóng miền Nam và chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, nhân dân ta đã vượt qua mọi khó khăn, gian khổ để đi đến thắng lợi cuối cùng – hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ, cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội.

***Thứ ba, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và quá độ lên chủ nghĩa xã hội từ 1975 đến 1986***

Độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc là điều kiện để tiến lên chủ nghĩa xã hội; tăng cường sức mạnh của chủ nghĩa xã hội để củng cố độc lập dân tộc***.*** Sau nhiều thập kỷ đấu tranh gian khổ, nhân dân ta đã giành lại trọn vẹn nền độc lập dân tộc và thống nhất Tổ quốc, mở ra thời kỳ mới trong lịch sử dân tộc – thời kỳ cả nước cùng quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Những giá trị của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội được thể hiện trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ Quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong bối cảnh mới, những tiềm năng, lợi thế của cả hai miền đất nước được huy động, tập trung cho sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nhưng nền độc lập dân tộc chưa được củng cố, vẫn tồn tại nhiều nguy cơ xâm phạm đến chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ. Đất nước ta còn lạc hậu về kinh tế. Nhân dân còn nghèo. Các thế lực thù địch ngày đêm chống phá bằng âm mưu "diễn biến hoà bình", kết hợp với răn đe quân sự và bạo loạn chính trị. Do đó, trong mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội đặt ở vị trí ưu tiên. Phấn đấu để xây dựng Tổ quốc từ một nước còn nghèo nàn, lạc hậu trở thành một nước dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, không ngừng nâng cao sức mạnh tổng hợp của quốc gia và vị thế của quốc gia trên trường quốc tế là yêu cầu cấp thiết và có ý nghĩa quyết định để củng cố nền độc lập dân tộc. Giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ là điều kiện cực kỳ quan trọng, tạo môi trường thuận lợi để xây dựng đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Độc lập dân tộc, tinh thần dân tộc luôn là động lực to lớn của cách mạng xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ đổi mới, nhằm vượt qua đói nghèo, lạc hậu, tình trạng đất nước chưa phát triển, xây dựng đất nước theo mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Mục tiêu đó phù hợp với lợi ích chung của cả đất nước, lợi ích của các giai cấp, tầng lớp xã hội và mỗi cá nhân. Đảng tiếp tục phát huy chủ nghĩa yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tinh thần tự lực, tự cường; không ngừng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; phát huy thế mạnh của đất nước trong điều kiện đã giành được độc lập, thống nhất để đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Xác định đúng mô hình chủ nghĩa xã hội theo tư duy đổi mới, Đảng đã giành được nhiều thành tựu quan trọng, có ý nghĩa lịch sử, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế. Kiên định mục tiêu chủ nghĩa xã hội theo đường lối đổi mới, các giá trị của dân tộc Việt Nam đã được phát huy cao độ, đồng thời vị thế quốc gia và sức mạnh tổng hợp quốc gia được nâng lên một bước quan trọng, là điều kiện quan trọng để mở rộng quan hệ quốc tế, củng cố độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

Con đường và điều kiện bảo đảm độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội đó chính là “Đảng đã kiên quyết Đổi mới nhận thức về tư duy lý luận và kiên quyết đổi mới toàn diện đất nước”.Lựa chọn và kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đồng thời đòi hỏi phải đưa ra được các giải pháp, bước đi, cách làm thực sự khoa học nhằm thực hiện bằng được mục tiêu đó. Trước năm 1986, do chủ quan, duy ý chí, Đảng đã phạm những khuyết điểm trong lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm cho nền kinh tế - xã hội chẳng những không đạt được các mục tiêu đã dự kiến, mà ngày càng rơi vào khó khăn, khủng hoảng. Những yếu kém về kinh tế - xã hội còn làm ảnh hưởng đến các nguồn lực củng cố quốc phòng, an ninh và vị thế đất nước trên trường quốc tế. Do đó, đổi mới trở thành mệnh lệnh của cuộc sống, xuất phát từ đòi hỏi của cả Đảng và quần chúng, nhằm tìm ra con đường đi lên chủ nghĩa xã hội phù hợp đặc điểm nước ta.

Đối với Việt Nam, đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa, mà nhằm làm cho mục tiêu đó đạt được bằng những bước đi, phương thức và biện pháp phù hợp hơn. Xác định đúng các chặng đường của thời kỳ quá độ, hoạch định chính xác nhiệm vụ, mục tiêu cho mỗi chặng đường mới bảo đảm kết hợp chặt chẽ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, cả nước bắt tay vào nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh gặp vô vàn khó khăn vì điểm xuất phát thấp, chịu hậu quả nặng nề của chiến tranh, đời sống nhân dân còn cực khổ. Trong chặng đường đầu quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Đảng phải xác định đúng hình thức, bước đi, giải pháp, chiến lược xây dựng đất nước nhằm một trong những mục tiêu cơ bản là ổn định tình hình kinh tế - xã hội.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (1976), trong kế hoạch 5 năm 1976-1980 đã vạch mục tiêu: Cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân, tạo tích luỹ cho công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa.

Xét về mặt chủ quan, vì tư duy lý luận, tư duy kinh tế chưa được đổi mới, chưa nhận thức đúng về bước đi ban đầu – chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội nên sau 5 năm phấn đấu gian khổ, hầu hết các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội IV đề ra đã không đạt được. Đời sống kinh tế - xã hội có nhiều khó khăn, yếu kém. Nguồn nội lực đầu tư cho quốc phòng, an ninh hạn chế.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng đã xác định: Nhiệm vụ bức thiết trước mắt là ổn định tình hình kinh tế - xã hội. Đất nước bắt đầu đổi mới từng phần, nhưng về cơ bản cơ chế kế hoạch hóa, tập trung, bao cấp vẫn tồn tại, nên tình hình kinh tế - xã hội vẫn gặp nhiều khó khăn, khủng hoảng.

***Thứ tư, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ đổi mới và đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước***

 Bước vào thời kỳ đổi mới, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (1986), đề ra đường lối đổi mới toàn diện, đánh dấu bước ngoặt trong sự nghiệp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đại hội khẳng định quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tiếp tục thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; đồng thời, tích cực góp phần vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Trước tình hình các nước xã hội chủ nghĩa diễn biến phức tạp và yêu cầu đổi mới đất nước, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa VI (tháng 3-1989), đề ra 6 nguyên tắc cơ bản đổi mới, trong đó nhấn mạnh: Đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà là nhận thức đúng hơn và có phương pháp phù hợp hơn để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội; giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, giữ vững sự lãnh đạo của Đảng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng, không chấp nhận đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập…

Trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được thông qua tại Đại hội VII (1991) xác định, Việt Nam quá độ lên chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh quốc tế có biến chuyển to lớn và sâu sắc. Lịch sử thế giới đang trải qua những bước quanh co; song, loài người cuối cùng nhất định sẽ tiến tới chủ nghĩa xã hội, vì đó là quy luật tiến hóa của lịch sử. Đại hội đại biểu toàn quốc lần lần thứ VII của Đảng (1991), khẳng bài học đầu tiên của cách mạng Việt Nam là: “Nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đó là bài học xuyên suốt trong quá trình cách mạng nước ta. Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để thực hiện chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội là cơ sở đảm bảo vệ vững chắc cho độc lập dân tộc”3. Đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X (2006), Đảng tiếp tục nhấn mạnh: Trong quá trình đổi mới, phải kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

*Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011) khẳng định: “Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử”4. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (1-2021) của Đảng nhấn mạnh: “Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắcTổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”6.

Trong tiến trình đổi mới, Đảng nhận diện ngày càng rõ hơn vấn đề độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh toàn cầu hóa. Tiến trình đổi mới là sự tiếp tục vận động của những quan niệm mới về chủ nghĩa xã hội và con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội của Đảng ta, được hình thành dựa trên những nguyên lý của Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kế thừa và phát triển những nhận thức đúng đắn mà Đảng ta đã nhận thức được trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Nhận thức của Đảng ta, của nhân dân ta về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ hơn; hệ thống quan điểm lý luận về công cuộc đổi mới, về xã hội xã hội chủ nghĩa và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã hình thành trên những nét cơ bản.

Tóm lại, thực tiễn cách mạng Việt Nam đã chứng minh: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là một trong những nguyên nhân của mọi thắng lợi vẻ vang trong lịch sử và mãi là ánh sáng soi đường cho sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế trong thế kỷ XXI của Đảng và nhân dân Việt Nam. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là nguyên tắc chỉ đạo toàn bộ tiến trình cách mạng Việt Nam. Cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, mọi hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị đều phải quán triệt nguyên tắc đó. Xa rời mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là đi chệch hướng phát triển của đất nước. Kiên định độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội để thực hiện thành công mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Bởi độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là con đường tất yếu khách quan, là nhu cầu của dân tộc Việt Nam, xu thế phát triển của xã hội loài người. Thế giới dù có nhiều đổi thay, song toàn Đảng toàn dân Việt Nam luôn kiên định độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đó là sợi chỉ đỏ xuyên suốt, không chỉ tạo cơ sở lý luận và thực tiễn cho con đường phát triển của cách mạng Việt Nam mà còn là điều kiện tiên quyết để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, nhân nguồn sức mạnh tinh thần, thống nhất về tư tưởng, ý chí, hành động của nhân dân ta, đấu tranh chống lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, về những thành tựu trong công cuộc đổi mới đã và đang trở thành hiện thực sinh động ở Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb CTQG, H.1998, tập 2, tr.2,3.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam*: Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2007, t.51, tr.129- 130.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng,* Nxb. Sự thật, H, 1976, tr183.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb.Chính trị quốc gia - Sự thật, H, 2011, tr.70.

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Chính trị quốc gia - Sự thật, H, 2016, tr.16,17.

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb.Chính trị quốc gia - Sự thật, H, 2021, tr.109.

7. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H.1996, tập 6, tr.174.